

Số: /KH-SVHTTDL

Cao Bằng, ngày 07 tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH **Cải cách hành chính nhà nước năm 2022**

Thực hiện Kế hoạch số 2439/KH-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 98/KH-SVHTTDL ngày 06/10/2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Sở VHTTDL) xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) nhà nước năm 2022 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục thực hiện CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn; hướng tới xây dựng một nền hành chính trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về VHTTDL.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. 100% văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác CCHC được triển khai tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành VHTTDL.

2.2. 100% văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) được ban hành bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, khả thi; phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và thực tiễn tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

2.3. 100% văn bản chuyên môn thuộc ngành VHTTDL tham mưu quản lý được cập nhật, công bố, công khai kịp thời, đúng quy định; thường xuyên rà soát TTHC theo thẩm quyền được giao, giảm tối đa thời gian, chi phí, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trong việc thực hiện TTHC.

2.4. 100% giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ. Duy trì thực hiện có hiệu quả Phần mềm Hệ thống một cửa liên thông hiện đại (VNPT-iGate).

2.5. Thực hiện đúng cơ cấu ngạch công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt; trên 80% đơn vị sự nghiệp trực thuộc thực hiện đúng cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt.

2.6. Hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022.

2.7. 100% đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng quy định về chế độ tự chủ.

2.8. Sử dụng Trang thông tin điện tử và ứng dụng phần mềm quản lý văn bản của cơ quan, đơn vị hiệu quả; đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan, đơn vị thuộc Sở. Thực hiện ứng dụng có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản, trong đó tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử đạt 95%; trên 50% cán bộ, công chức sử dụng thư điện tử công vụ; trên 90% tỷ lệ văn bản điện tử phát hành có chữ ký số (trừ văn bản mật); trên 90% thông tin theo quy định được cung cấp trên Trang thông tin điện tử của Sở.

2.9. 100% báo cáo ban hành kèm theo Quyết định số 46/2019/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về chế độ báo cáo định kỳ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo,

2.10. 100% ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, các nhân trên Hệ thống kết nối người dân, doanh nghiệp với chính quyền được tiếp nhận và xử lý kịp thời đảm bảo về nội dung và thời gian.

2.11. 100% thực hiện công bố Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) phù hợp với tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015. Duy trì áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động của đơn vị đạt hiệu quả.

2.12. Xây dựng các chương trình, kế hoạch nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ CCHC của tỉnh và của Bộ VHTTDL năm 2022.

(Các Phụ lục nhiệm vụ cụ thể CCHC có gửi kèm theo Kế hoạch này).

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành CCHC

1.1. Tiếp tục tổ chức quán triệt và thực hiện Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị 10-CT/TU ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 2439/KH-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 98/KH-SVHTTDL ngày 06/10/2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025.

1.2. Tăng cường thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính các cấp; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 26/01/2018 về tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực quản lý, phục vụ công dân và doanh nghiệp trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

1.3. Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước và các hoạt động sự nghiệp về văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và du lịch, phục vụ kịp thời các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ kỷ niệm lớn của đất nước tại địa phương; tiếp tục thực hiện

có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc của tỉnh, đẩy mạnh phong trào thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao, tích cực phòng chống bạo lực gia đình, xây dựng nếp sống văn hóa.

1.4. Báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC của Sở theo đúng quy định.

1.5. Chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ CCHC của tỉnh, của Bộ VHTTDL và của Sở năm 2022.

1.6. Xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác tuyên truyền CCHC, kiểm soát TTHC thông qua các hoạt động chuyên môn của ngành đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện VBQPPL

2.1. Tham mưu cho Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh xây dựng VBQPPL theo nhiệm vụ được giao được ban hành kịp thời, đúng trình tự, đúng pháp luật.

2.2. Ban hành kế hoạch rà soát VBQPPL, kế hoạch tuyên truyền phổ biến pháp luật năm 2022, kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật; báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3. Cải cách TTHC

3.1. Về kiểm soát TTHC

- Ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC, kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTCH năm 2022.

- Tiếp tục thực hiện rà soát, công bố kịp thời các TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở VHTTDL.

- Cập nhật, đăng tải công khai đầy đủ, kịp thời dữ liệu TTHC lên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC. Duy trì kết nối giữa Trang thông tin điện tử của Sở với Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Niêm yết công khai địa chỉ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC trên Trang thông tin điện tử của Sở.

3.2. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC tại Trung tâm dịch vụ hành chính công cấp tỉnh.

- Tiếp tục duy trì thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ thông tin, truyền thông về kiểm soát TTHC. Tham gia tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC do UBND tỉnh và Bộ VHTTDL tổ chức nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách TTHC.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất các TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

- Rà soát sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị theo hướng phân định đúng, tránh chồng chéo về chức năng nhiệm vụ.

- Tiếp tục thực hiện phân cấp trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước được giao, tăng cường kiểm tra các nhiệm vụ đã phân cấp, kiểm tra việc thực hiện quy chế làm việc của các đơn vị trực thuộc.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế gắn với việc rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết số 39-NQ-TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Bám sát những nội dung cơ bản của Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7, khóa XII, cụ thể là “Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 về tập trung xây dựng đội ngũ các cấp, nhất là chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”, từ đó xác định các nhiệm vụ cần triển khai và có kế hoạch, lộ trình tổ chức thực hiện có hiệu quả.

5.2. Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 12/01/2017 của UBND tỉnh Cao Bằng về thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg và Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 12/01/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng.

5.3. Tiếp tục triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định việc bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt; thường xuyên rà soát, điều chỉnh đề án vị trí việc làm tại các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập nhằm đảm bảo phù hợp quy định pháp luật và thực tiễn trong quản lý từ đó nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ công chức, viên chức.

5.4. Thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, tổ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo. Kiên quyết thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức năng lực yếu, thiếu tinh thần trách nhiệm, không hoàn thành nhiệm vụ..., theo Nghị định 1098/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và Nghị định 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 108/2014/NĐ-CP.

5.5. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC theo hướng gắn đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC cơ sở vị trí, chức danh, yêu cầu nhiệm vụ và quy hoạch theo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2022; Khích lệ CBCCVC học tập và tự học tập để không ngừng nâng cao năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

5.6. Thực hiện đổi mới công tác đánh giá, phân loại CBCCVC theo hướng đánh giá xuyên suốt, liên tục, đa chiều, theo tiêu chí cụ thể, bằng sản phẩm.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Tiếp tục quán triệt thực hiện và tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ và các văn bản có liên quan tới cơ quan, đơn vị sự nghiệp trực thuộc, các tổ chức hội phạm vi quản lý của ngành quản lý.

6.2. Tiếp tục chỉ đạo, rà soát các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở thực hiện quyền tự chủ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ, xác định rõ những kết quả đạt được, những hạn chế và kiến nghị các giải pháp cụ thể nhằm phát huy hiệu quả tính tự chủ của các đơn vị, chỉ đạo các đơn vị bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ làm cơ sở chi tiêu kinh phí đảm bảo tiết kiệm, chủ động trong chi tiêu và phục vụ kịp thời hoạt động chuyên môn nghiệp vụ theo nhiệm vụ giao.

6.3. Tiếp tục rà soát để ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc thuộc các lĩnh vực do UBND tỉnh quản lý; ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công, làm cơ sở ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước.

7. Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số

7.1. Về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT)

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2022 của Sở; Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Kế hoạch số 2149/KH-UBND ngày 13/7/2018 của UBND tỉnh Cao Bằng về ứng dụng chữ ký số; tăng cường trao đổi nội bộ các cơ quan và giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử, hạn chế dần các văn bản xử lý thủ công quét đưa lên mạng.

- Tiếp tục duy trì khai thác, sử dụng có hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống thông tin báo cáo, Hệ thống kết nối người dân, doanh nghiệp với chính quyền tỉnh Cao Bằng... Tăng cường cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của Sở.

- Nâng cao khả năng khai thác Phần mềm Hệ thống một cửa điện tử đã được trang bị tại Sở; Tăng cường công tác truyền thông để quảng bá dịch vụ công trực tuyến đến người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích đúng quy định; Hướng dẫn người dân và doanh nghiệp thực hiện nộp hồ sơ TTHC trực tuyến mức độ 3 dịch vụ hành chính công - Một cửa điện tử liên thông theo địa chỉ truy cập: <http://caobang.motcua.vnpt.vn>

7.2. Về áp dụng hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001

- Tham gia đầy đủ các Hội nghị tập huấn về áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 do UBND tỉnh tổ chức.

- Duy trì áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của đơn vị đạt hiệu quả. Thường xuyên rà soát, cập nhật, sửa đổi quy trình phù hợp với thực tế với hoạt động của cơ quan và quy định hiện hành.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí dành cho công tác CCHC năm 2022 của Sở và các đơn vị sự nghiệp là **99.773.600 đ (Bằng chữ: Chín mươi chín triệu bảy trăm bảy mươi ba nghìn sáu trăm đồng chẵn)**, trong đó:

- Thuê dịch vụ Hệ thống quản lý văn bản và điều hành: 11.520.000đ
- Thuê dịch vụ một cửa điện tử: 30.000.000đ
- Đầu tư nâng cấp, sửa chữa máy tính, thiết bị văn phòng: 30.000.000đ
- Phạm mềm diệt virus bản quyền: 9.640.000đ
- Thuê dịch vụ Internet: 8.613.600đ.
- Kinh phí dành cho công tác tuyên truyền CCHC: 10.000.000đ

Ghi chú: Kinh phí được chi từ nguồn hoạt động thường xuyên hằng năm của Sở.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tổ chức - Pháp chế

- Chủ trì phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở xây dựng Kế hoạch tuyên truyền CCHC; Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2022 và tham mưu triển khai hiệu quả kế hoạch CCHC. Tổng hợp báo cáo định kỳ về công tác CCHC theo quy định.

- Tham mưu Lãnh đạo Sở về cải cách tổ chức bộ máy; cải cách chế độ công vụ theo đề án đã được phê duyệt.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022.

- Thực hiện các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Thực hiện công tác rà soát các VBQPPL do HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Bộ VHTTDL ban hành có liên quan đến quản lý ngành, báo cáo kịp thời theo quy định.

- Xây dựng Kế hoạch rà soát VBQPPL, tuyên truyền phổ biến VBQPPL; Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2022.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo. Thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế tại cơ quan, đơn vị theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế. Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức hằng năm sát với thực tế gắn với việc hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Văn phòng Sở

- Xây dựng kế hoạch kiểm soát TTHC; kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2022.

- Phối hợp với Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh, các phòng chuyên môn thuộc Sở thực hiện tốt công tác tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch ứng dụng CNTT. Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của Trang thông tin của Sở.

- Theo dõi, hướng dẫn các phòng thực hiện có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

- Tham mưu cho Sở về thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ và Quy chế quản lý tài sản công theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ đối với cơ quan hành chính nhà nước.

- Theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP.

- Đảm bảo nguồn kinh phí chi hoạt động CCHC, kiểm soát TTHC theo Kế hoạch đề ra.

- Rà soát, thống kê danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước để kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý nhà nước ngành trên địa bàn tỉnh. Dự kiến thời gian hoàn thành trước ngày 15/3/2022.

4. Thanh tra Sở: Phối hợp với các phòng, đơn vị thực hiện tốt công tác kiểm tra theo kế hoạch, đúng quy định.

5. Các phòng; đơn vị trực thuộc Sở: Triển khai, thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này; xây dựng báo cáo kiểm tra đột xuất khi có yêu cầu (*Các báo cáo gửi về Sở qua Phòng Tổ chức - Pháp chế*).

*** Thời gian báo cáo định kỳ:**

- Báo cáo Quý I: Gửi trước ngày 03 tháng 3 năm 2022;

- Báo cáo Quý II: Gửi trước ngày 03 tháng 6 năm 2022;

- Báo cáo Quý III: Gửi trước ngày 03 tháng 9 năm 2022;

- Báo cáo năm 2022: Gửi trước ngày 17 tháng 11 năm 2022.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu VT, TCPC.

GIÁM ĐỐC



Sầm Việt An